

## MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU.....	2
CHƯƠNG I: TÌM HIỂU BÁN HÀNG TRÊN MẠNG.....	3
CHƯƠNG II: PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG WEBSITE BÁN TRANG SỨC.....	7
I.    KHẢO SÁT HỆ THỐNG.....	7
II.    Biểu đồ phân cấp chức năng.....	9
III.    BIỂU ĐỒ LƯỒNG DỮ LIỆU.....	10
IV.    THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU.....	15
CHƯƠNG III. TÌM HIỂU CÔNG NGHỆ .NET MVC.....	23
I.    MVC là gì?.....	23
II.    Các thành phần MVC.....	23
III.    ASP.NET MVC.....	24
CHƯƠNG IV. HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU SQL SERVER.....	26
I.    Giới thiệu về SQL.....	26
II.    Những tính năng mới trong SQL Server 2008.....	27
CHƯƠNG V. XÂY DỰNG WEBSITE BÁN TRANG SỨC.....	28
I.    THIẾT KẾ GIAO DIỆN WEBSITE.....	28
II.    THIẾT KẾ GIAO DIỆN TRANG QUẢN TRỊ.....	33
KẾT LUẬN.....	37
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	38

## LỜI NÓI ĐẦU

Ngày nay, ứng dụng công nghệ thông tin và việc tin học hóa được xem là một trong những yếu tố mang tính quyết định trong hoạt động của các tổ chức hay của các công ty, nó đóng vai trò hết sức quan trọng, có thể tạo ra những đột phá mạnh mẽ.

Cùng với sự phát triển không ngừng về kỹ thuật máy tính và mạng điện tử, công nghệ thông tin cũng được những công nghệ có đẳng cấp cao và lần lượt chinh phục hết đỉnh cao này đến đỉnh cao khác. Mạng Internet là một trong những sản phẩm có giá trị hết sức lớn lao và ngày càng trở nên một công cụ không thể thiếu, là nền tảng chính cho sự truyền tải, trao đổi thông tin trên toàn cầu.

Giờ đây, mọi việc liên quan đến thông tin trở nên thật dễ dàng cho người sử dụng. Chỉ cần có một máy tính kết nối internet và một dòng dữ liệu truy tìm thì gần như lập tức cả thế giới vấn đề mà bạn đang quan tâm sẽ hiện ra, có đầy đủ thông tin, hình ảnh và thậm chí có cả âm thanh nếu bạn cần...

Bằng internet, chúng ta đã thực hiện được nhiều công việc với tốc độ nhanh hơn và chi phí thấp hơn nhiều so với cách thức truyền thống. Chính điều này, đã thúc đẩy sự khai sinh và phát triển của thương mại điện tử và chính phủ điện tử trên khắp thế giới, làm biến đổi đáng kể bộ mặt văn hóa, nâng cao chất lượng cuộc sống con người.

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giờ đây thương mại điện tử đã khẳng định được vai trò xúc tiến và thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp. Đối với một cửa hàng hay shop, việc quảng bá và giới thiệu đến khách hàng các sản phẩm mới đáp ứng được nhu cầu của khách hàng sẽ là cần thiết. Vậy việc xây dựng một Website quảng bá tất cả các sản phẩm của cửa hàng mình là một yếu tố quan trọng giúp cửa hàng phát triển mạnh hơn.

Người chủ cửa hàng đưa các sản phẩm của mình lên Website và quản lý tại website đó. Khách hàng có thể đặt mua hàng trên website mà không cần đến cửa hàng.

## CHƯƠNG I: TÌM HIỂU BÁN HÀNG TRÊN MẠNG

### I. Bán hàng online nên bắt đầu từ đâu?

Muốn bán hàng trực tuyến phải bắt đầu từ đâu? Có lẽ đây là câu hỏi được hỏi nhiều nhất bởi hầu hết những người đang có nhu cầu muốn bán hàng trên mạng đều mắc. Tuy nhiên, trước khi xem xét mình nên bắt đầu như thế nào thì bạn cũng nên tìm hiểu về môi trường mà mình “định bưng” sẽ dẫn thân vào đó. Và đó không nơi nào khác ngoài môi trường mạng internet.

Nhắc đến internet tại thời điểm này thì không còn quá xa lạ. Song có những lợi ích mà môi trường online này mang lại thì không phải ai cũng biết. Có thể nói, mạng internet là nơi mà con người có thể nói chuyện, trao đổi dữ liệu, đặc biệt có thể mua hàng trên mạng mà không cần phải tới trực tiếp cửa hàng, mà có được một món hàng mình ưng ý. Đặc biệt nó hỗ trợ rất tốt cho người bán hàng, thông qua mạng lưới internet bạn không cần phải có mặt bằng lớn nằm ở những con đường mặt tiền, lượng người qua lại nhiều, nói đơn giản hơn là bạn chỉ cần một cái phòng ngủ thôi cũng thế bán hàng được. Chính vì điều này, bán hàng trực tuyến cũng ngày càng một phát triển và hầu hết các cửa hàng đều phát triển song song với bán hàng truyền thống, thậm chí là chỉ “trung dụng” **bán hàng online** mà thôi.

Tuy nhiên để tồn tại và phát triển khi bạn muốn bán hàng trực tuyến thì đó là cả một nghệ thuật. Sau đây là 5 yếu tố vô cùng cần thiết cho bạn bước khởi đầu vững chắc.

#### 1. Xác định thị trường mục tiêu.

Đầu tiên, bạn cần phải xác định những mục đích dài hạn của mình. Bạn muốn khởi nghiệp kinh doanh online ở quy mô nhỏ và duy trì như vậy, hay muốn đưa doanh nghiệp của bạn ngày càng thu hút khách hàng và đối tác nhiều hơn trở thành một thương hiệu thứ nhất, thứ hai hay ít nhất là doanh nghiệp có tiếng trong lĩnh vực bạn hoạt động? Bạn có lường trước được những rủi ro trong kinh doanh và sẵn sàng chấp nhận nó? Kế hoạch đầu tư

ngân sách của bạn cho giải pháp tiếp thị trực tuyến đã thực sự thông minh và tránh được tình trạng lãng phí tiền bạc? Thị trường mục tiêu bạn hướng đến là gì...

## **2. Bán hàng online nhất định phải có một Website.**

Bạn nên nhớ khách hàng tìm hiểu thông tin qua mạng thường không tới tận nơi chứa hàng của bạn, có thể bạn không có cơ hội chứng tỏ với họ rằng bạn có những sản phẩm hoặc dịch vụ tốt, cơ ngơi khang trang và việc kinh doanh của bạn rất đáng tin tưởng. Vậy nên, bạn cần phải **thiết kế website bán hàng** online chuyên nghiệp đáp ứng được các yếu tố sau:

- *Trở thành một văn phòng uy tín trên internet, là cầu nối giữa doanh nghiệp với khách hàng.*
- *Xây dựng được hình ảnh riêng và tạo được cảm giác đáng tin cậy cho khách hàng ngay từ lần đầu tiên vào website.*
- *Website sử dụng thuận tiện, thân thiện với khách hàng.*
- *Nội dung website phải cung cấp nhiều thông tin hữu ích cho khách hàng.*
- *Hiệu quả cho việc tối ưu hóa công cụ tìm kiếm (SEO), và đồng bộ với các kênh quảng cáo trực tuyến khác. Để website của bạn có cơ hội nhiều người biết đến.*

## **3. Đẩy mạnh tiếp thị online.**

Vì sao cần quảng cáo tiếp thị trực tuyến? Nó sẽ giúp bạn gia tăng khách hàng biết đến dịch vụ, sản phẩm, thương hiệu của mình. Để làm điều này, bạn có thể sử dụng các kênh tiếp thị trực tuyến sau đây:

- *Tiếp thị bằng Email marketing, giới thiệu cho khách hàng những thông tin về sản phẩm và dịch vụ của bạn.*
- *Đầu tư vào nội dung và tập trung vào các từ khóa tìm kiếm nhằm thu hút khách hàng tiềm năng thông qua công cụ tìm kiếm Google, nâng thứ hạng website trên Google sẽ giúp khách hàng tự tìm đến với bạn.*
- *Tiếp thị qua các mạng xã hội như Facebook, Googleplus, Youtube...*

– Tiếp thị thông qua các website tin tức, diễn đàn, blog ... bằng những bài viết PR có chất lượng, tạo dựng uy tín cho bạn trên internet và khéo léo dẫn dắt khách hàng vào website.

– Tiếp thị thông qua các kênh rao vặt, sàn thương mại điện tử. – Giữ được khách hàng cũ nhằm tăng lượng khách hàng trung thành, làm cho họ nhớ và quay lại website của bạn.

– Chạy quảng cáo Google Ads, Facebook Ads

Bạn nên chú ý việc quảng cáo trên các kênh này phải được nghiên cứu kỹ, nhắm đến đúng khách hàng mục tiêu, nếu tiếp cận không có khoanh vùng thì chi phí sẽ rất cao, mà hiệu quả thấp, nên bạn phải chuẩn bị tốt, có kế hoạch rõ ràng để mang lại lượng khách hàng như mong muốn.

Trên thực tế, không ai dám khẳng định các quyết định ‘truyền thông quảng cáo’ của mình là đúng đắn, mà ngoài việc nghiên cứu kỹ khi lập kế hoạch, bạn chỉ có thể tiến bộ lên qua việc rút kinh nghiệm sau mỗi lần thực hiện các chiến dịch, và luôn chú ý tới các chỉ số đo lường hiệu quả để các chiến dịch sau sẽ mang lại hiệu quả cao hơn chiến dịch trước.

#### **4. Tạo dựng lòng tin thương hiệu**

Bán hàng online đang là một kênh mới, và người dùng cũng đang làm quen dần với hình thức mua sắm qua internet này. Nếu để lại trải nghiệm không tốt, bạn rất dễ tạo ra những suy nghĩ tiêu cực trong đầu khách hàng, và họ có sự so sánh với phương thức mua hàng truyền thống. Mất niềm tin với khách hàng là mất tất cả. Vì vậy bạn cần nhớ:

Khi có thông tin và yêu cầu của khách hàng bạn hãy trả lời nhanh chóng và lịch sự càng nhanh càng tốt. Vì nếu bạn càng chậm trễ trong việc trả lời thì khách hàng càng nhanh chóng chuyển sang tìm hiểu và mua hàng tại một ‘cửa hàng’ online khác.

Khi khách hàng tìm đến bạn là họ đang “khao khát” một điều gì đó. Và bạn cần cung cấp cho họ một giải pháp hoặc câu trả lời trung thực và tâm huyết

để giúp đỡ họ, mang lại sự thỏa mãn cho khách hàng. Có thể shop của bạn không có ‘sẵn’ thứ mà họ tìm kiếm, tuy nhiên, với thái độ trả lời ân cần và chuyên nghiệp, bạn đã ‘ghi điểm’ trong mắt khách hàng rồi. Khi có ấn tượng tốt với bạn, họ sẽ tiếp tục quay trở lại.

### **5. Chăm sóc khách hàng.**

Khi ai đó đã trở thành khách hàng của bạn, bạn cần chăm sóc và hỗ trợ tận tình, chu đáo để họ luôn cảm thấy hài lòng và quay trở lại với bạn lần sau. Cần phân định rõ các chính sách dành cho khách hàng mới và khách hàng trung thành. Nếu có điều kiện cũng không nên bỏ qua các dịp khách hàng sinh nhật, dịp cuối năm để tặng quà và tranh thủ lấy thêm niềm tin từ họ. Nếu không có một chính sách khôn khéo công sức đầu tư kinh doanh của bạn sẽ như muối bỏ bể.

## CHƯƠNG II:

### PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG WEBSITE BÁN TRANG SỨC

#### I. KHẢO SÁT HỆ THỐNG.

Sau quá trình khảo sát hiện trạng bằng việc đi thực tế và tham khảo các trang web bán hàng trực tuyến như : trangsucbac.com.vn, muabantrangsuc.com.vn,... thì em xin đưa ra thông tin như sau:

##### 1. Yêu cầu về khách hàng:

- Giao diện dễ sử dụng và tính thẩm mỹ cao.
- Cho phép khách hàng đăng kí thành viên và đảm bảo bí mật thông tin.
- Xem và thay đổi các thông tin về tài khoản.
- Bảo mật thông tin về thẻ thành viên mà họ đặt mua của công ty.
- Hình thức thanh toán phải đảm bảo chính xác.
- Thông tin sản phẩm phải phong phú đa dạng.

Giới thiệu bày bán nhiều loại mặt hàng để khách hàng có nhiều cơ hội lựa chọn về một mặt hàng. Thông tin về một sản phẩm phải chi tiết để khách hàng có thể nắm rõ thông tin về sản phẩm mình lựa chọn. Đặc biệt là những sản phẩm đang được nhiều khách hàng quan tâm.

Luôn cập nhập , giới thiệu những mặt hàng mới nhất.

- Thông tin về bảo hành phải rõ ràng.
- Cho phép khách hàng tìm kiếm nhanh chóng, chính xác theo nhiều tiêu chí.

##### 2. Yêu cầu của người quản trị.

Ngoài các yêu cầu giống như của khách hàng, thì hệ thống phải đảm bảo những yêu cầu sau của ban quản trị:

- Cập nhập thông tin hàng hóa trực tuyến.

Dễ dàng cập nhập và thường xuyên thay đổi hình ảnh, thông tin chi tiết giá các mặt hàng bạn sẽ kinh doanh ở bất cứ đâu.

- Quản lý các đơn đặt hàng trực tuyến.

Quản lý lưu trữ và báo cáo các thông tin về đặt hàng và trạng thái của đơn hàng: đã giao hàng chưa, đã thanh toán chưa...

- Quản lý khách hàng.

Lưu trữ các hoạt động gắn với các khách hàng của công ty. Mọi hoạt động gắn với khách hàng và đơn hàng đều có thể thực hiện từ xa, không phụ thuộc vào địa lý vị trí.

- Thống kê chi tiết cụ thể, chính xác và nhanh chóng.

Thống kê được mặt hàng và đơn hàng nào bán hết, mặt hàng nào bán chạy, mặt hàng nào tồn kho, mặt hàng nào cần chỉnh sửa...

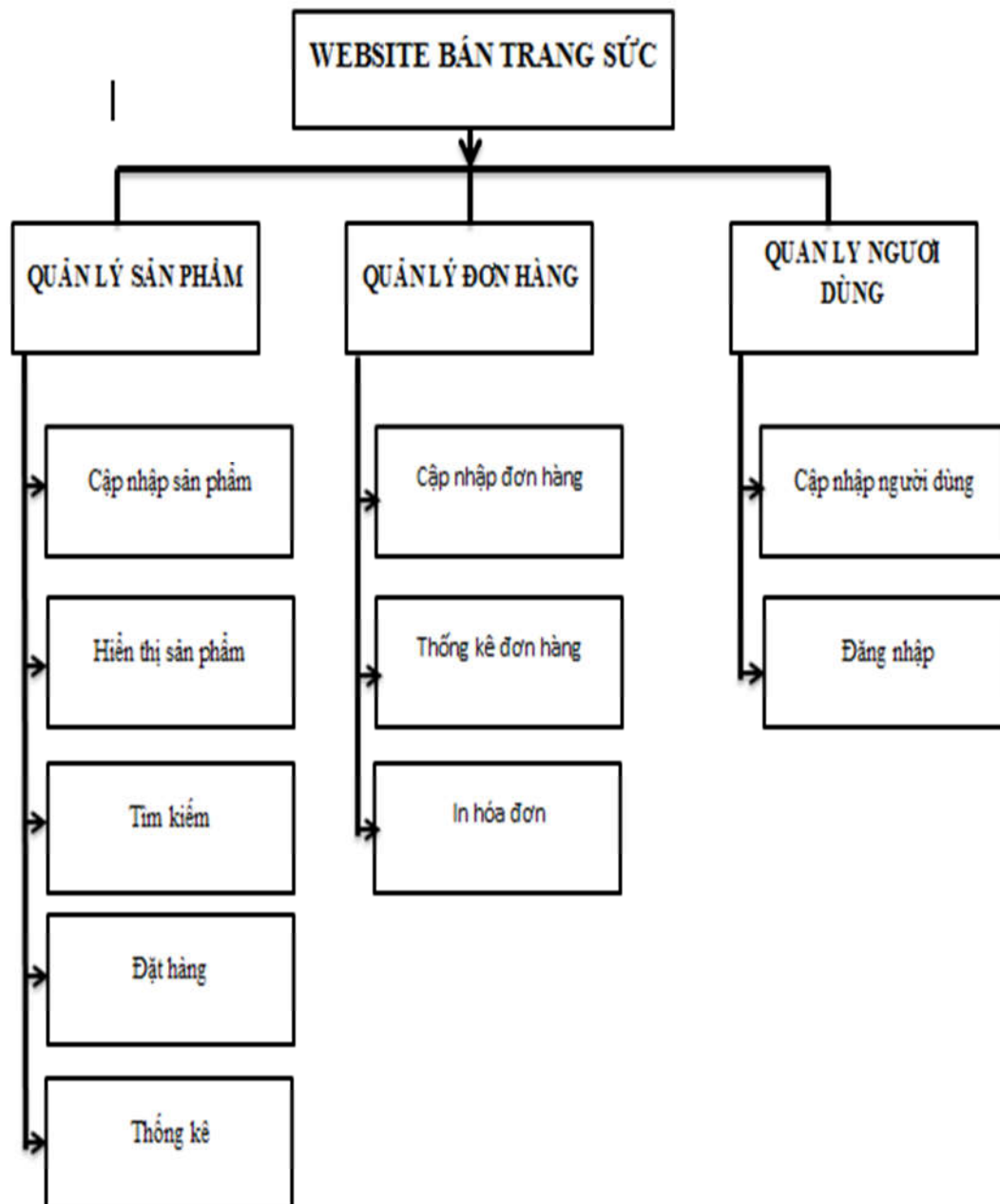
Tổng thu chi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng hàng quý và hàng năm.

Tổng hợp lưu trữ được ý kiến phản ánh của khách hàng để có thể trả lời khách hàng một cách nhanh chóng và chính xác nhất.

- Cho phép in các danh sách, các thông tin cần thiết.



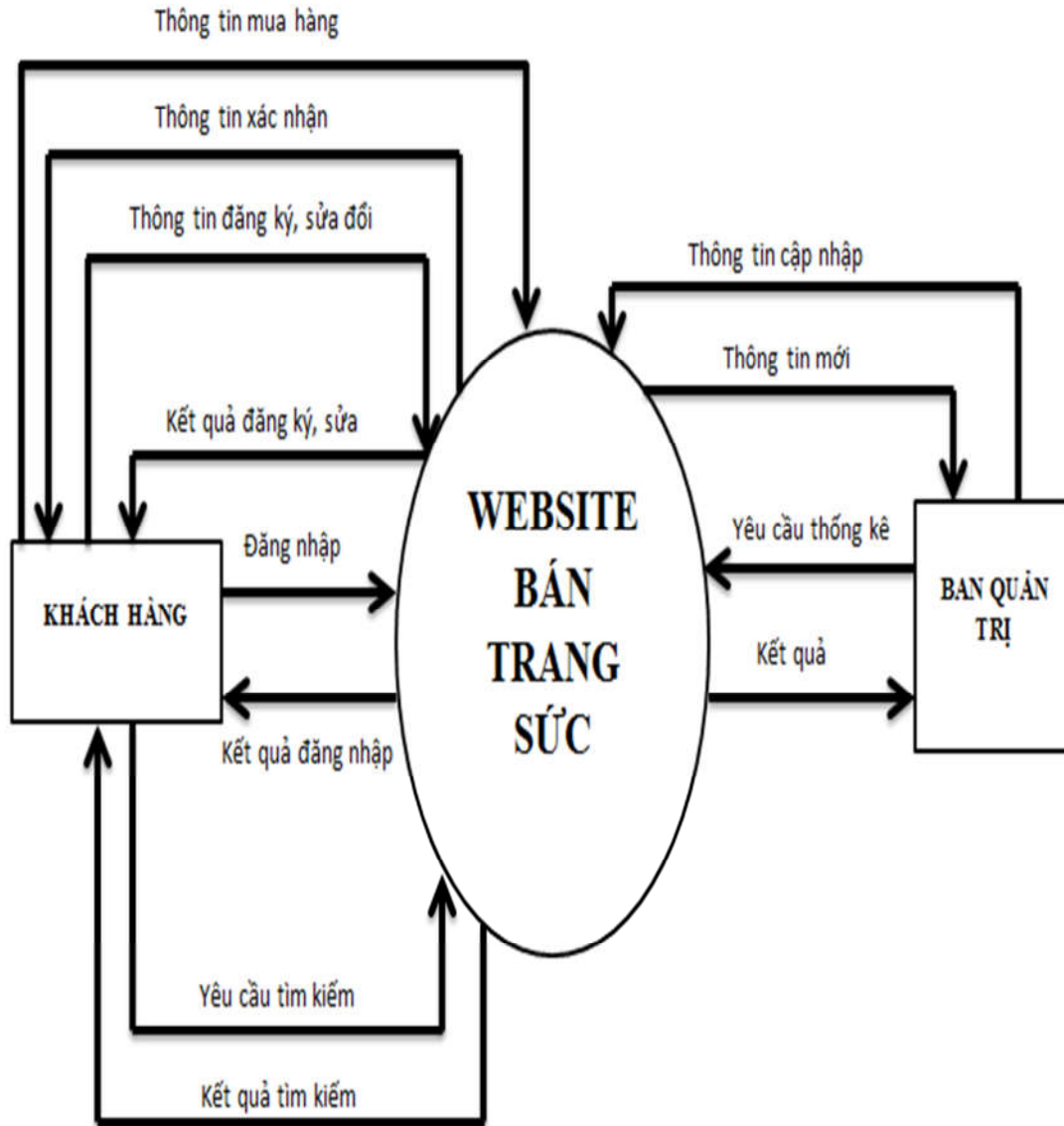
## II. Biểu đồ phân cấp chức năng.



*Hình 1: Biểu đồ phân cấp chức năng.*

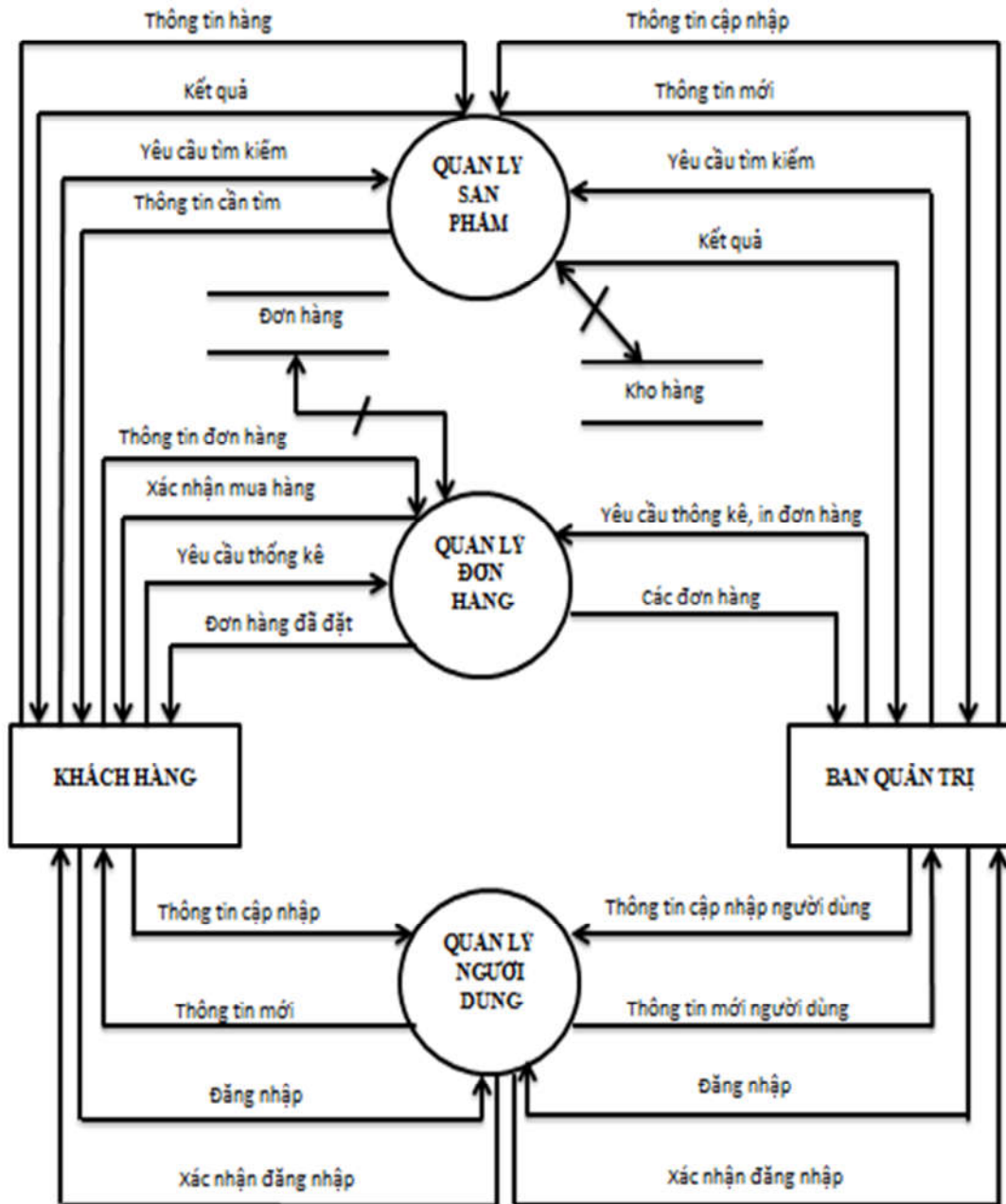
### III. BIỂU ĐỒ LƯỒNG DỮ LIỆU.

#### 3.1. Biểu đồ luồng dữ liệu mức khung cảnh



Hình 2. Biểu đồ dữ liệu mức khung cảnh

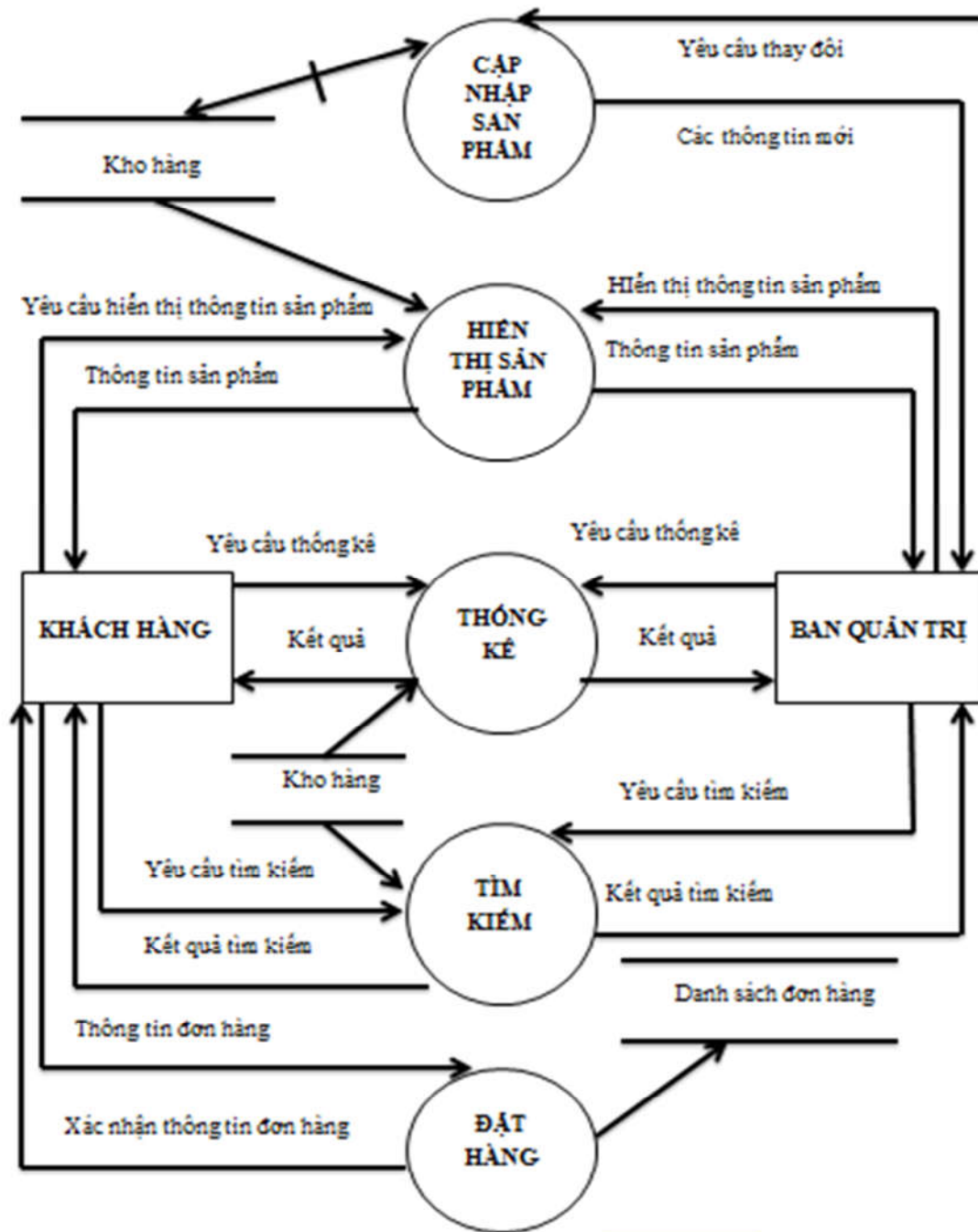
### 3.2. Biểu đồ luồng dữ liệu mức đỉnh.



Hình 3. Sơ đồ luồng dữ liệu mức đỉnh.

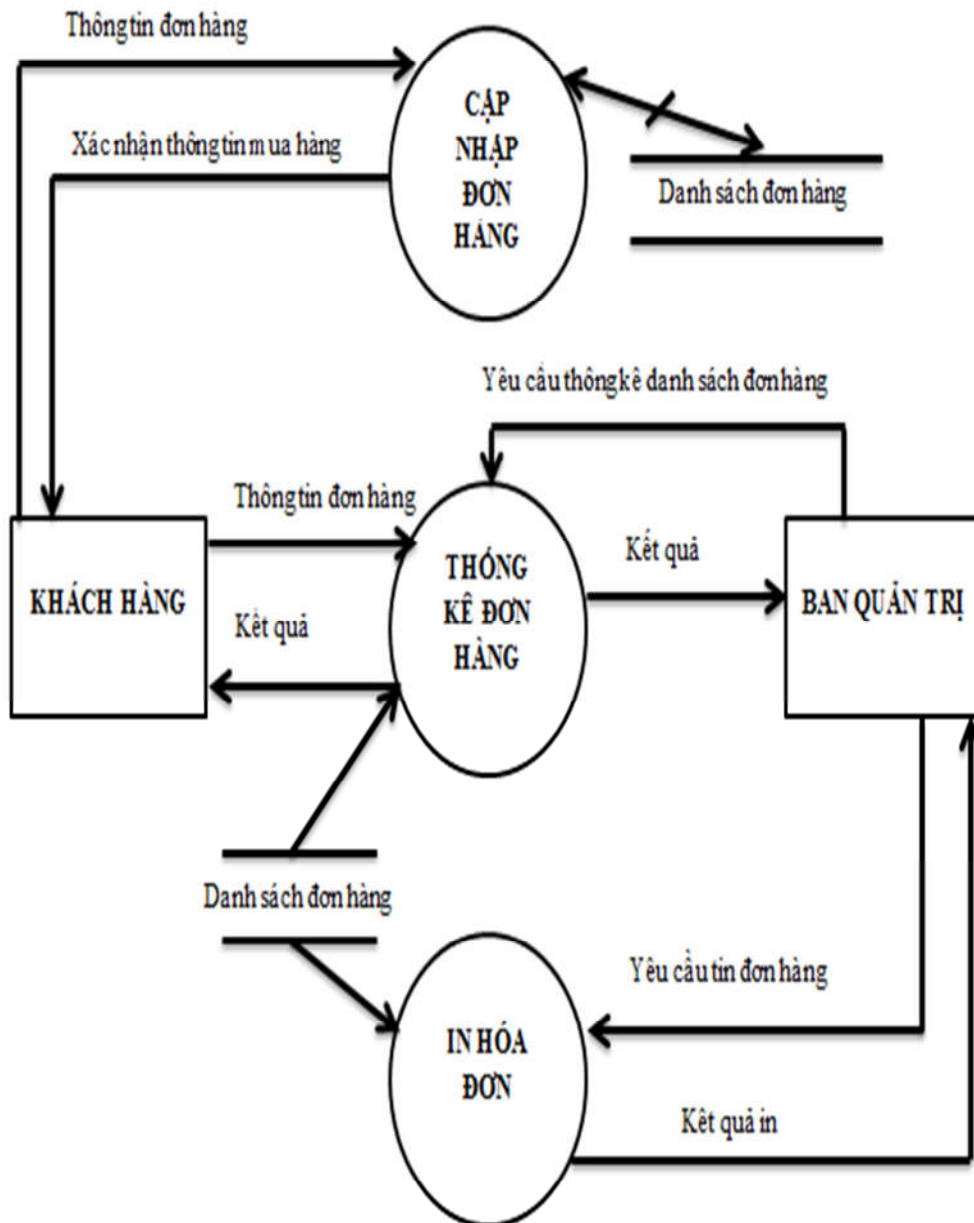
### 3.3. Sơ đồ dữ liệu mức dưới đỉnh.

#### 3.3.1. Chức năng Quản lý sản phẩm.



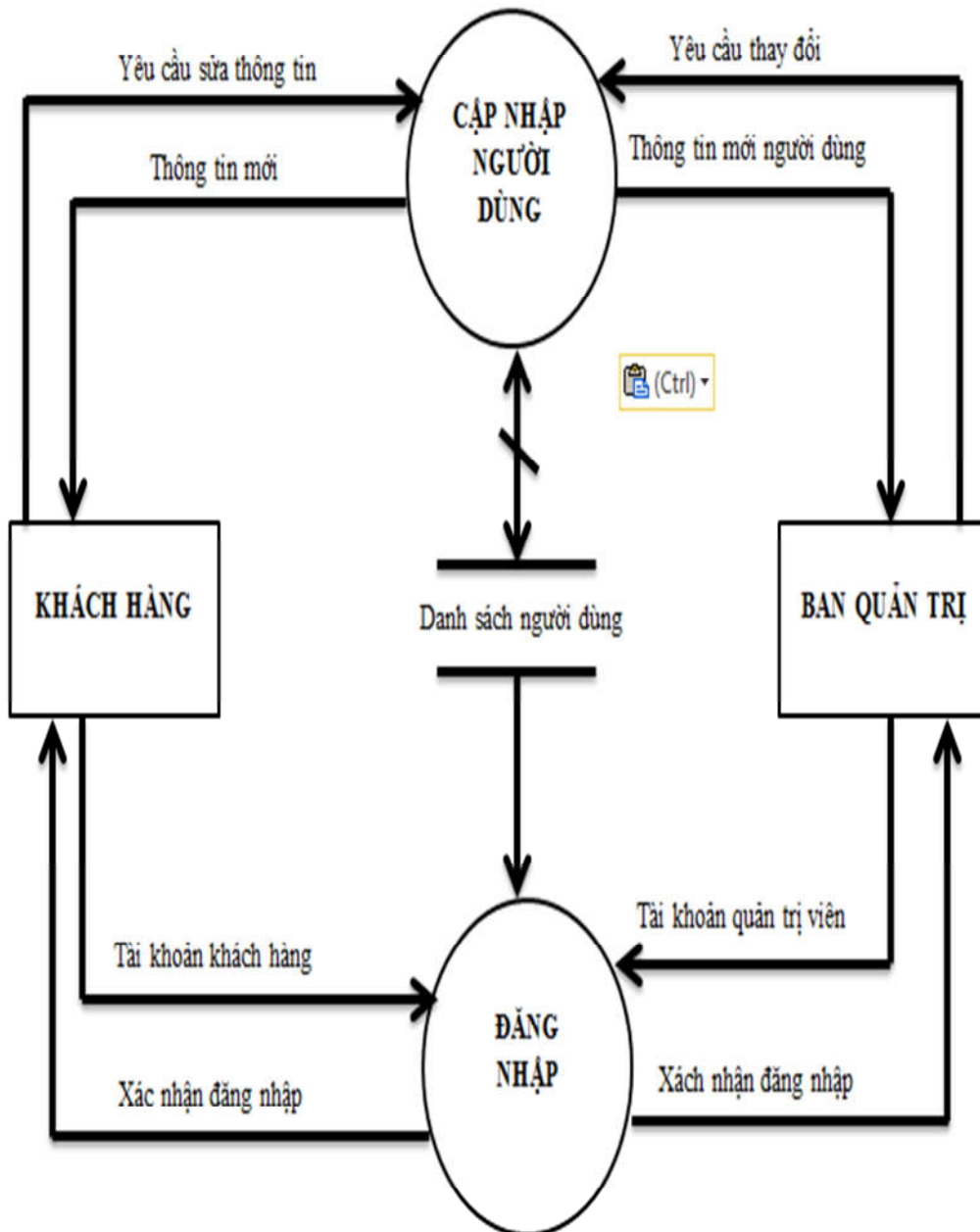
**Hình 4. Sơ đồ dữ liệu mức dưới đỉnh(Chức năng Quản lý sản phẩm)**

### 3.3.2. Chức năng Quản lý đơn hàng.



**Hình 5. Sơ đồ dữ liệu mức dưới đỉnh(Chức năng Quản lý đơn hàng)**


### 3.3.3. Chức năng người dùng.





**Hình 6. Sơ đồ dữ liệu mức dưới đỉnh(Chức năng Quản lý người dùng)**

## IV. THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU.


### 4.1. Bảng Sản Phẩm.

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	id	int	<input type="checkbox"/>
	MaSanPham	varchar(30)	<input checked="" type="checkbox"/>
	IdLoai	int	<input type="checkbox"/>
	Ten	nvarchar(256)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Model	nvarchar(30)	<input checked="" type="checkbox"/>
	MotaNgan	nvarchar(300)	<input checked="" type="checkbox"/>
	MotaChiTiet	ntext	<input checked="" type="checkbox"/>
	TSKyThuat	ntext	<input checked="" type="checkbox"/>
	Tukhoa	nvarchar(300)	<input checked="" type="checkbox"/>
	IdHang	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	NgayNhap	date	<input checked="" type="checkbox"/>
	NgayCapNhatCuoi	date	<input checked="" type="checkbox"/>
	GiaCu	float	<input checked="" type="checkbox"/>
	GiaMoi	float	<input checked="" type="checkbox"/>
	Uutien	smallint	<input checked="" type="checkbox"/>
	ThucThi	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	HinhAnh	nvarchar(300)	<input checked="" type="checkbox"/>
	HinhAnh1	nvarchar(300)	<input checked="" type="checkbox"/>
	HinhAnh3	nvarchar(300)	<input checked="" type="checkbox"/>
	HinhAnh4	nvarchar(300)	<input checked="" type="checkbox"/>
	TieuBieu	bit	<input checked="" type="checkbox"/>
	Ngonngu	nvarchar(50)	<input checked="" type="checkbox"/>

#### 4.2. Bảng LoaiSanPham.


	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	IdLoai	int	<input type="checkbox"/>
	Ten	nvarchar(256)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Tieude	nvarchar(300)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Mota	ntext	<input checked="" type="checkbox"/>
	Uutien	smallint	<input checked="" type="checkbox"/>
	Hinhanh	varchar(256)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Tukhoa	nvarchar(300)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Thucthi	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	Vitri	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	Ngonngu	varchar(5)	<input checked="" type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>

#### 4.3. Bảng HangSX.


	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	IdHang	int	<input type="checkbox"/>
	Mota	ntext	<input checked="" type="checkbox"/>
	Website	varchar(255)	<input checked="" type="checkbox"/>
	LienHe	nvarchar(MAX)	<input checked="" type="checkbox"/>
	UTien	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	ThucThi	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	NgonNgu	nvarchar(50)	<input checked="" type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>




#### 4.4. Bảng KháchHang.

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	IdKhachhang	int	<input type="checkbox"/>
	Tentruynhap	nvarchar(100)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Matkhau	nvarchar(200)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Tenkhachhang	nvarchar(200)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Ngaysinh	date	<input checked="" type="checkbox"/>
	Gioitinh	smallint	<input checked="" type="checkbox"/>
	Diachi	nvarchar(200)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Dienthoai	varchar(12)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Email	varchar(100)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Cauhoi	nvarchar(300)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Traloi	nvarchar(30)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Muc	smallint	<input checked="" type="checkbox"/>
	Ngaytao	datetime	<input checked="" type="checkbox"/>
	TieuDe	nvarchar(512)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Noidung	nvarchar(MAX)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Thucthi	smallint	<input checked="" type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>


#### 4.5. Bảng Chitietdonhang.

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	Id	int	<input type="checkbox"/>
	IdDonHang	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	IdSanPham	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	Soluong	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	Dongia	float	<input checked="" type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>


#### 4.6. Bảng Donhang\_Khachhang.

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	IdDonHang	int	<input type="checkbox"/>
	Idkhachhang	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	Ngaydat	datetime	<input checked="" type="checkbox"/>
	Ngaygiao	datetime	<input checked="" type="checkbox"/>
	Yeucau	ntext	<input checked="" type="checkbox"/>
	Kieuthanhtoan	nvarchar(100)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Trangthai	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	Ngonngu	char(3)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Duyet	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	Tennguoinhan	nvarchar(50)	<input checked="" type="checkbox"/>
	DTnguoinhan	varchar(50)	<input checked="" type="checkbox"/>
	EmailnguoiNhan	varchar(50)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Diachinguoinhan	nvarchar(200)	<input checked="" type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>


#### 4.7. Bảng Nguoidung.

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	Username	nvarchar(32)	<input type="checkbox"/>
	Password	nvarchar(100)	<input type="checkbox"/>
	Status	bit	<input type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>


#### 4.8. Bảng GruopSuppot.

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	Id	int	<input type="checkbox"/>
	Name	nvarchar(256)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Ord	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	Active	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	Lang	varchar(5)	<input checked="" type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>


#### 4.9. Bảng Menu.

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	id	int	<input type="checkbox"/>
	Ten	nvarchar(50)	<input checked="" type="checkbox"/>
	TieuDe	nvarchar(50)	<input checked="" type="checkbox"/>
	MoTa	ntext	<input checked="" type="checkbox"/>
	Thutu	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	Trang	nvarchar(50)	<input checked="" type="checkbox"/>
	ThuMuc	nvarchar(50)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Active	bit	<input checked="" type="checkbox"/>
	LangID	nvarchar(10)	<input checked="" type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>


#### 4.10. Bảng BaiVietHeThong.

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	ID	int	<input type="checkbox"/>
	cCode	nvarchar(20)	<input type="checkbox"/>
	cValue	ntext	<input type="checkbox"/>
	cLangID	nvarchar(10)	<input type="checkbox"/>
	cUpdateTime	datetime	<input type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>


#### 4.11. Bảng QuangCao.

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	ID	int	<input type="checkbox"/>
	AdsName	nvarchar(150)	<input type="checkbox"/>
	AdsUrl	nvarchar(150)	<input type="checkbox"/>
	AdsImage	nvarchar(150)	<input type="checkbox"/>
	LangID	nvarchar(10)	<input type="checkbox"/>
	AdsIndex	int	<input type="checkbox"/>
	AdsViewed	int	<input type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>

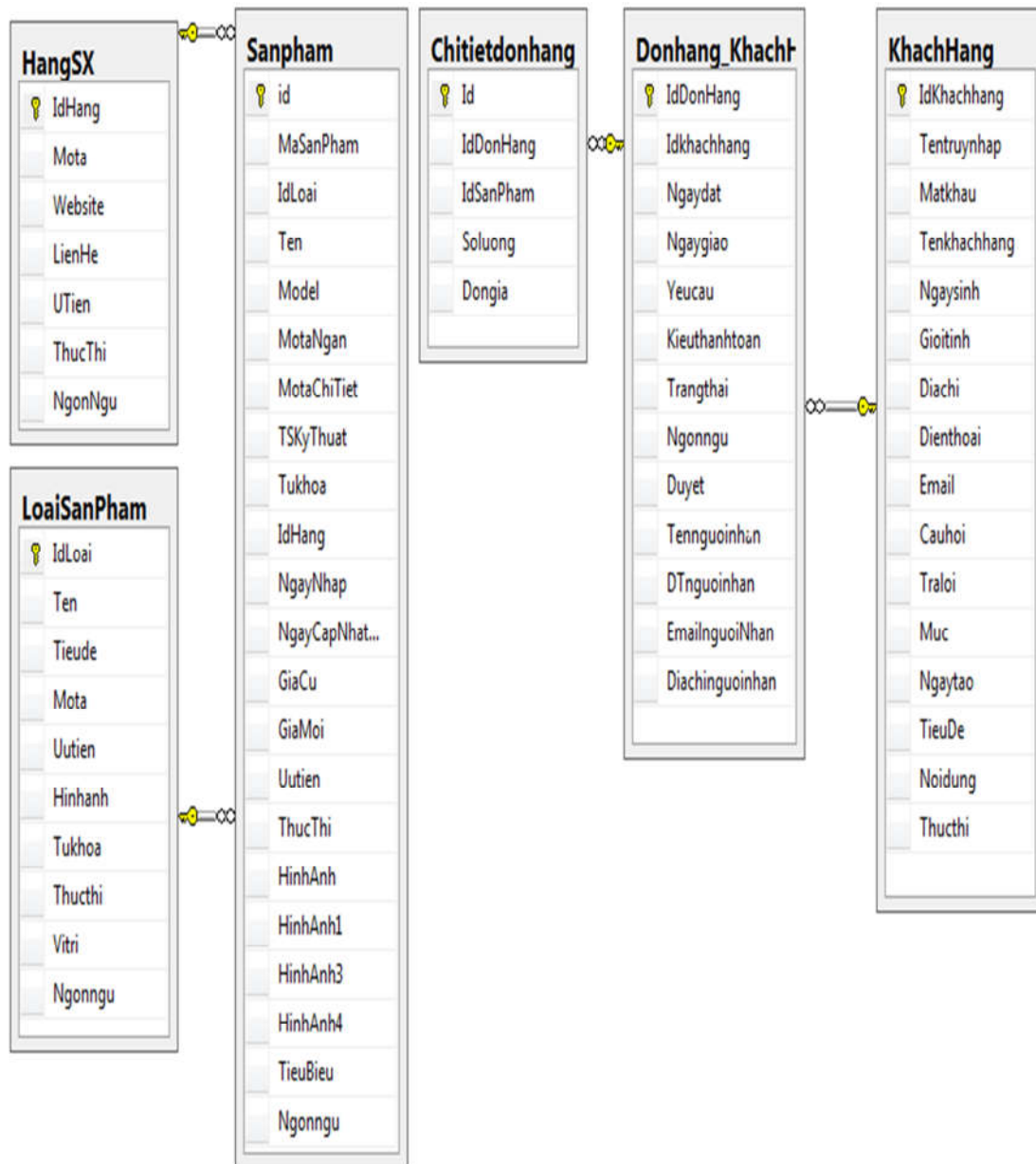
#### 4.12. Bảng Suppot.

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	Id	int	<input type="checkbox"/>
	Name	nvarchar(256)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Tel	nvarchar(256)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Type	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	Nick	varchar(128)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Ord	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	Active	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	GroupSupportId	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	Lang	varchar(5)	<input checked="" type="checkbox"/>
	Location	int	<input checked="" type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>

#### 4.13. Bảng tbvisitor.

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	Id	int	<input type="checkbox"/>
	iuseronline	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	ivistor	bigint	<input checked="" type="checkbox"/>
	iuseronlinedate	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	dateonline	datetime	<input checked="" type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>

- LIÊN KẾT CƠ SỞ DỮ LIỆU.



## CHƯƠNG III. TÌM HIỂU CÔNG NGHỆ .NET MVC.

### I. MVC là gì?

Model-View-Controller (MVC) là một mô hình kiến trúc chia một ứng dụng thành ba thành phần logic chính: model, view, và controller. Mỗi thành phần này được xây dựng để xử lý các khía cạnh phát triển cụ thể của một ứng dụng. MVC là một trong những tiêu chuẩn công nghiệp thường được sử dụng nhất để phát triển các dự án web tin cậy và mở rộng.

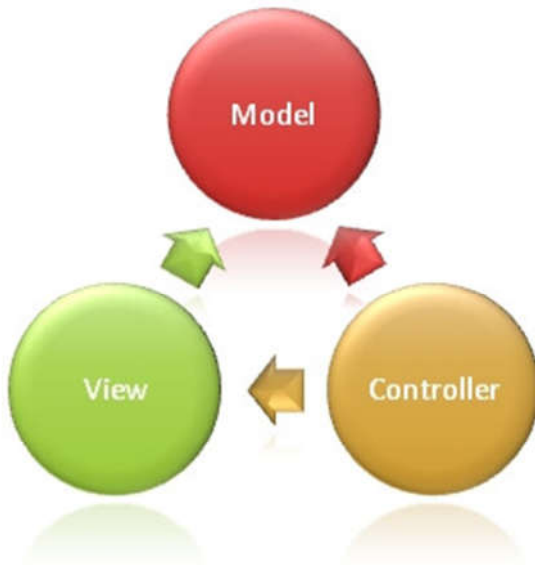
### II. Các thành phần MVC

**Model** – Là thành phần tương ứng với tất cả dữ liệu logic mà người dùng làm việc. Model thể hiện dữ liệu được chuyển giữa thành phần View và Controller hoặc bất kỳ dữ liệu liên quan khác. Ví dụ, một đối tượng Customer sẽ lấy thông tin customer từ cơ sở dữ liệu, thao tác và cập nhập đối tượng Customer trở lại cơ sở dữ liệu hoặc sử dụng để render dữ liệu.

**View** – Là thành phần hiển thị thông tin trên giao diện người dùng. Thông thường, các thông tin hiển thị trên View được lấy từ thành phần Model. Ví dụ, view Customer bao gồm các thành phần giao diện như văn bản, dropdown,... cuối cùng là giao diện người dùng tương tác.

**Controller** – Là thành phần hoạt động như một giao tiếp giữa thành phần Model và View để xử lý tất cả yêu cầu gửi đến, thao tác dữ liệu sử dụng thành phần Model và tương tác với View để tạo ra kết quả cuối cùng. Ví dụ, controller Customer sẽ xử lý tất cả các tương tác và đầu vào từ view Customer và cập nhập cơ sở dữ liệu sử dụng Model Customer.





### III. ASP.NET MVC

ASP.NET hỗ trợ 3 mô hình phát triển: Web Pages, Web Forms và MVC. Nền tảng ASP.NET MVC là một sự thay thế cho nền tảng ASP.NET Web Form trong việc thiết kế website và thiết kế ứng dụng trên nền tảng Web. ASP.NET MVC là một nền tảng nhẹ, được tích hợp với các tính năng hiện có của ASP.NET, ví dụ như trang chủ và xác thực thành viên. Nền tảng ASP.NET MVC được định nghĩa trong không gian tên System.Web.Mvc và được hỗ trợ một phần của không gian tên System.Web.

#### Đặc điểm ASP.NET MVC

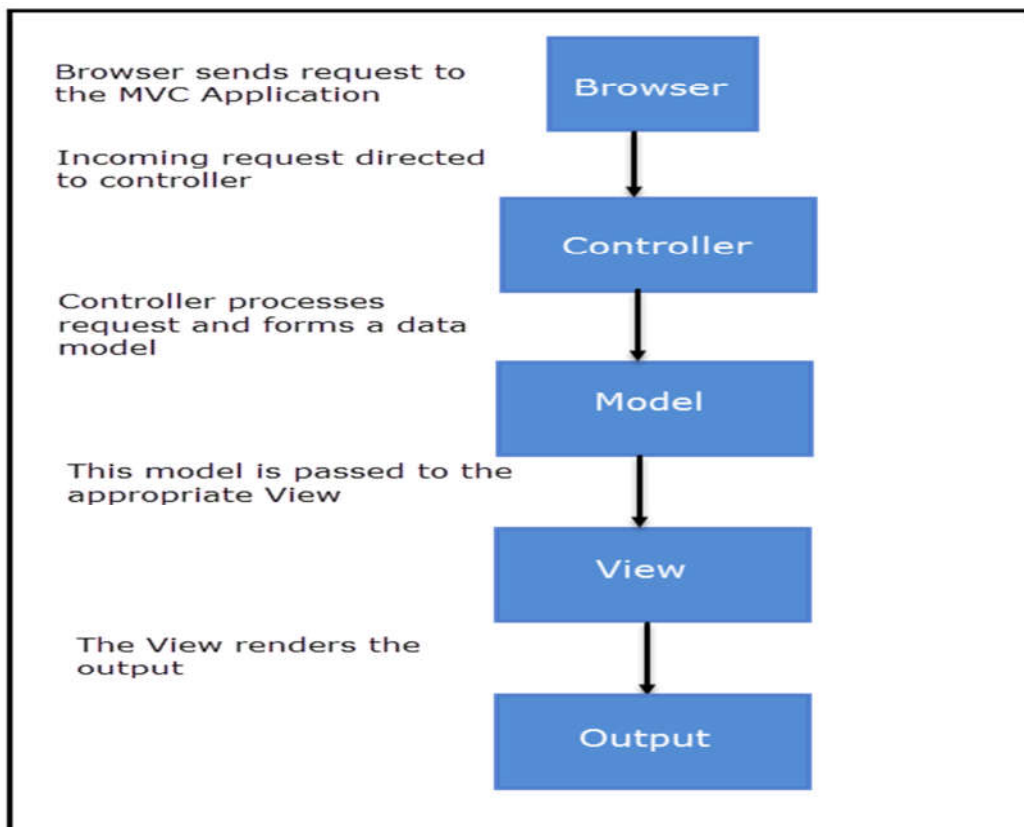
- Cung cấp một nền tảng có khả năng mở rộng, tích hợp, thay thế và tùy chỉnh. Ví dụ, nếu bạn không muốn sử dụng Razor hoặc ASPX View Engine, thì bạn có thể sử dụng bất kỳ công cụ của bên thứ ba hoặc thậm chí tùy chỉnh những cái hiện có.
- Sử dụng các thiết kế dựa trên thành phần của ứng dụng bằng cách chia logic thành Model, View, Controller. Điều này cho phép các nhà phát triển quản lý sự phức tạp của các dự án quy mô lớn và làm việc trên các thành phần riêng lẻ.



- Kiến trúc MVC tăng cường sự phát triển thử nghiệm điều khiển và khả năng kiểm thử các ứng dụng kể từ khi tất cả các thành phần có thể được thiết kế dựa trên giao diện và thử nghiệm bằng cách sử dụng các đối tượng giả. Do đó ASP.NET MVC Framework là lý tưởng cho các dự án với các nhóm lớn của các nhà phát triển web.
- Hỗ trợ tất cả các chức năng hiện có của ASP.NET như Authorization và Authentication, Master Pages, Data Binding, User Controls, Memberships, ASP.NET Routing, vv
- Nó không sử dụng các khái niệm View State (mà hiện có trong ASP.NET). Điều này giúp trong việc thiết kế website và xây dựng ứng dụng nhẹ và cung cấp toàn quyền kiểm soát các nhà phát triển.

#### IV. ASP.Net MVC kiến trúc.

Lược đồ mô tả cách thức xử lý khi một yêu cầu gửi đến website asp.net mvc.



**Các bước xử lý:**

- Client gửi đến yêu cầu website asp.net mvc.
- File Global.ascx nhận yêu cầu và thực hiện định tuyến dựa trên URL của yêu cầu gửi đến sử dụng các đối tượng RouteTable, RouteData, UrlRoutingModule và MvcRouteHandler.
- Hoạt động định tuyến gọi Controller tương ứng và thực thi bằng cách sử dụng đối tượng IControllerFactory object và phương thức Execute của đối tượng MvcHandler.
- Controller xử lý dữ liệu bằng cách sử dụng Model và gọi phương thức tương ứng sử dụng đối tượng ControllerActionInvoker.
- Model đã được xử lý và sau đó được truyền vào View và tạo ra kết quả cuối cùng gửi về client.

## **CHƯƠNG IV. HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU SQL SERVER.**

### **I. Giới thiệu về SQL**

SQL là một chuẩn của ANSI(American National Standards Institute – Viện tiêu chuẩn quốc Hoa kỳ) về truy xuất các hệ thống CSDL. Các câu lệnh SQL được sử dụng để truy xuất và cập nhật dữ liệu tổng một CSDL.

Một CSDL thường bao gồm một hoặc nhiều bảng (table). Mỗi bảng được xác định thông qua một tên (ví dụ như bảng kháchhang, mathang, nhacungcap,...). Bảng chứa các mẫu tin – dòng (record - row) là dữ liệu của bảng.

Với SQL ta có thể truy vấn CSDL và nhận kết quả trả về thông qua các câu truy vấn, bao gồm các cú pháp để cập nhật – sửa đổi, chèn thêm hoặc xóa các mẫu tin.

## II. Những tính năng mới trong SQL Server 2008

Hiện tại ngôn ngữ truy vấn cấu trúc SQL có rất nhiều phiên bản. Bản thân em đã chọn SQL Server 2008 để thiết kế CSDL cho đề tài bởi những tính năng mới trong SQL như sau:

- \* Nâng cao tính bảo mật

- + Nhóm mục hệ thống bao gồm các View bên dưới cấu trúc dữ liệu hệ thống. Người sử dụng không thấy được bất cứ bảng bên dưới nào, vì thế những người dùng không có kỹ năng hoặc có ý phá hoại không thể thay đổi hoặc làm sai hỏng các bảng này được.

- + Tách biệt giả đồ và người dùng: Trong SQL Server 2008, người dùng có thể tạo giả đồ có tên khác với người dùng để chứa các đối tượng CSDL. Ví dụ User có thể tạo giả đồ có tên HR và tạo đối tượng Employee. Bạn tham chiếu đến đối tượng đó như là HR.Employee. Vì thế nếu User rời khỏi cửa hàng, bạn không cần thay đổi tên giả đồ, nghĩa là mã ứng dụng vẫn được giữ nguyên bởi vì đối tượng vẫn được gọi là

HR.Employee.

- \* Tăng cường hỗ trợ người phát triển

- Hỗ trợ cho Common Language Restime (CLR)

- + CLR được dùng bởi mã .NET được nhúng vào trong cỗ máy CSDL SQL Server 2005, bạn có thể viết các thủ tục lưu sẵn, trigger, hàm, tính toán tổng hợp và các kiểu dữ liệu do người dùng định nghĩa bằng cách sử dụng các ngôn ngữ như VB.Net, C#.

- + Thủ tục lưu sẵn được viết bằng ngôn ngữ VB.Net là một thay thế tốt cho thủ tục lưu sẵn mở rộng trong SQL Server 2008.

- Các dữ liệu kiểu mới

- + Varchar(max): Kiểu này cho phép bạn dùng chuỗi kí tự lớn hơn 8000 kí tự. Tối đa là 2GB.

+ Nvarchar(max): Kiểu này cho phép bạn dùng chuỗi kí tự Unicode lớn hơn 8000 kí tự. Tối đa là 4GB.

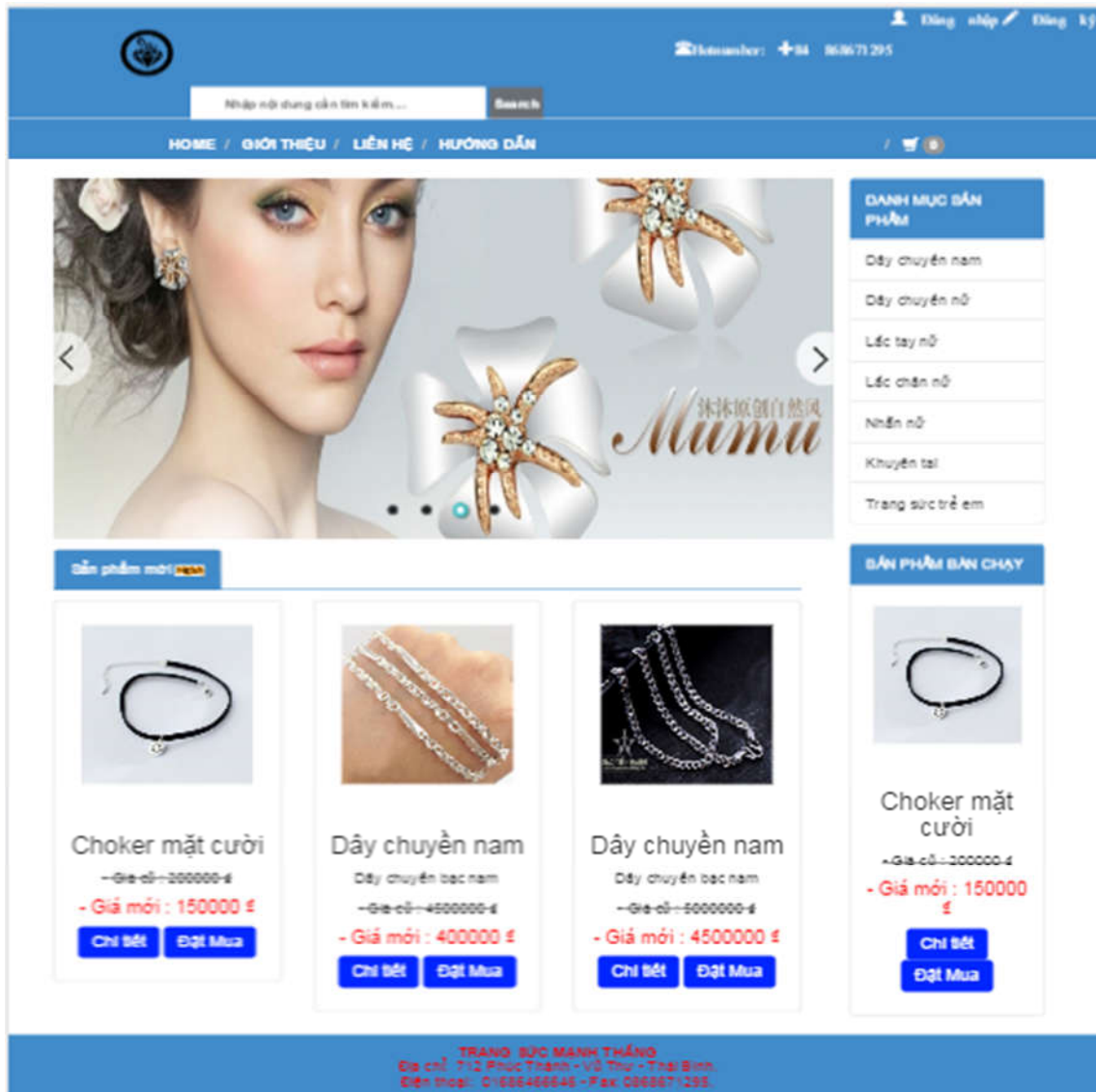
+ Varbinary(max): Kiểu này cho phép bạn dùng dữ liệu nhị phân lớn hơn 8000 byte.

\* Mở rộng T-SQL.

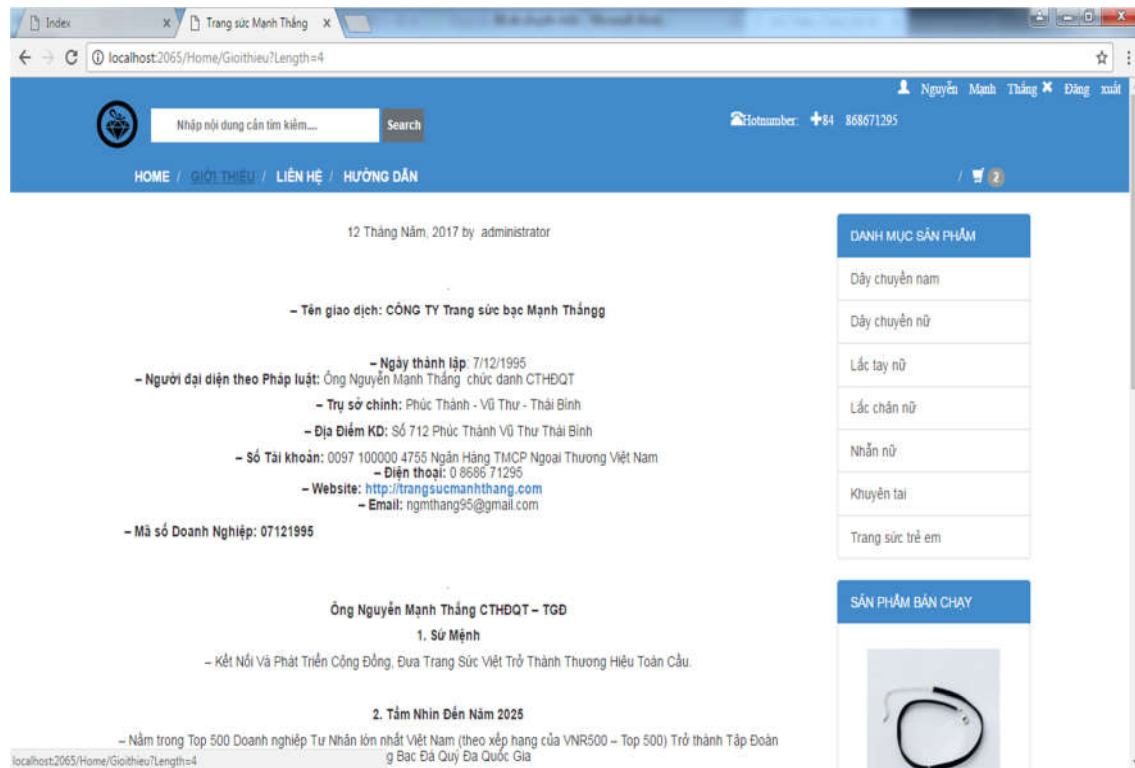
## CHƯƠNG V. XÂY DỰNG WEBSITE BÁN TRANG SỨC

### I. THIẾT KẾ GIAO DIỆN WEBSITE.

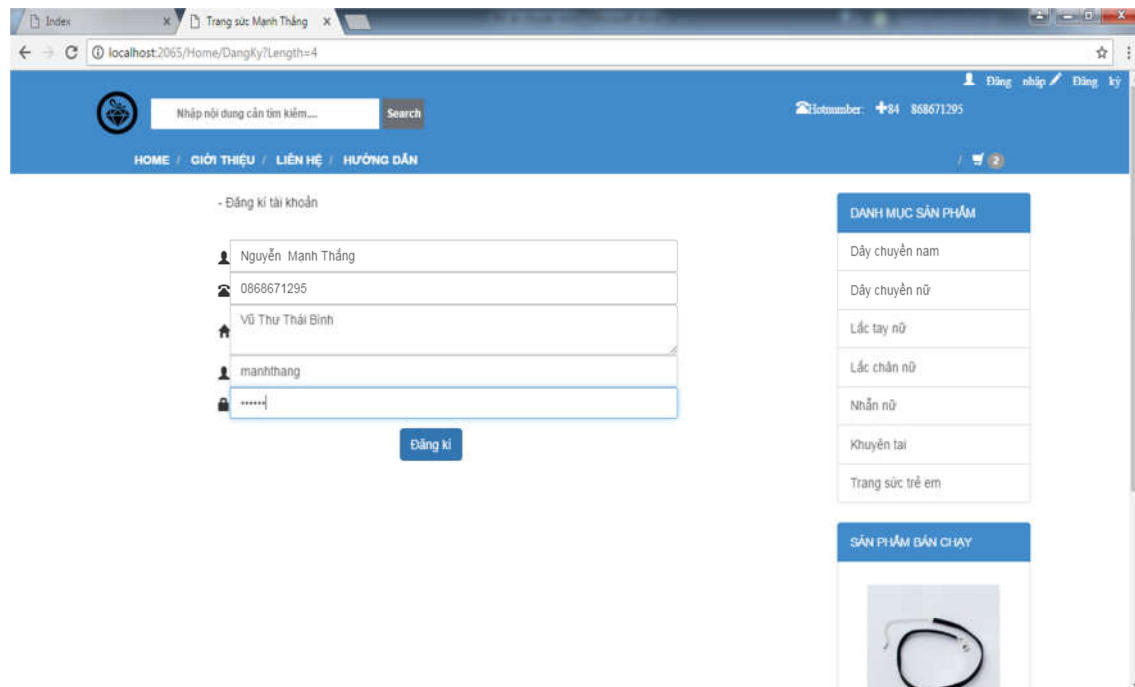
#### 1. Giao diện trang người dùng



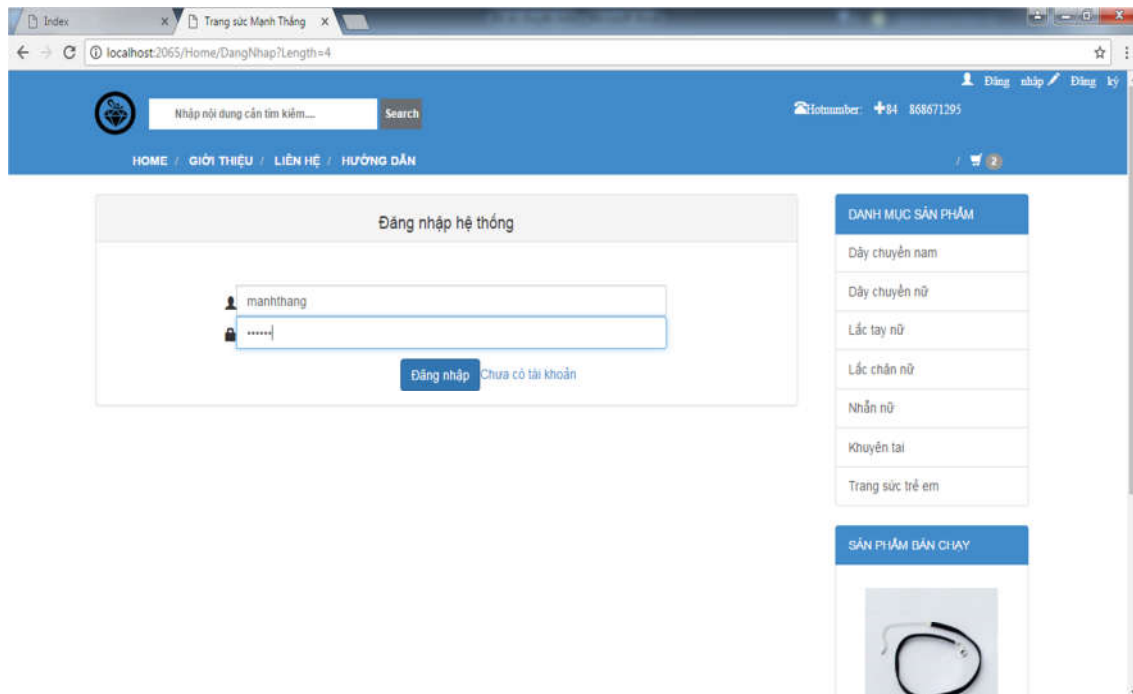
## 2. Giao diện trang giới thiệu.



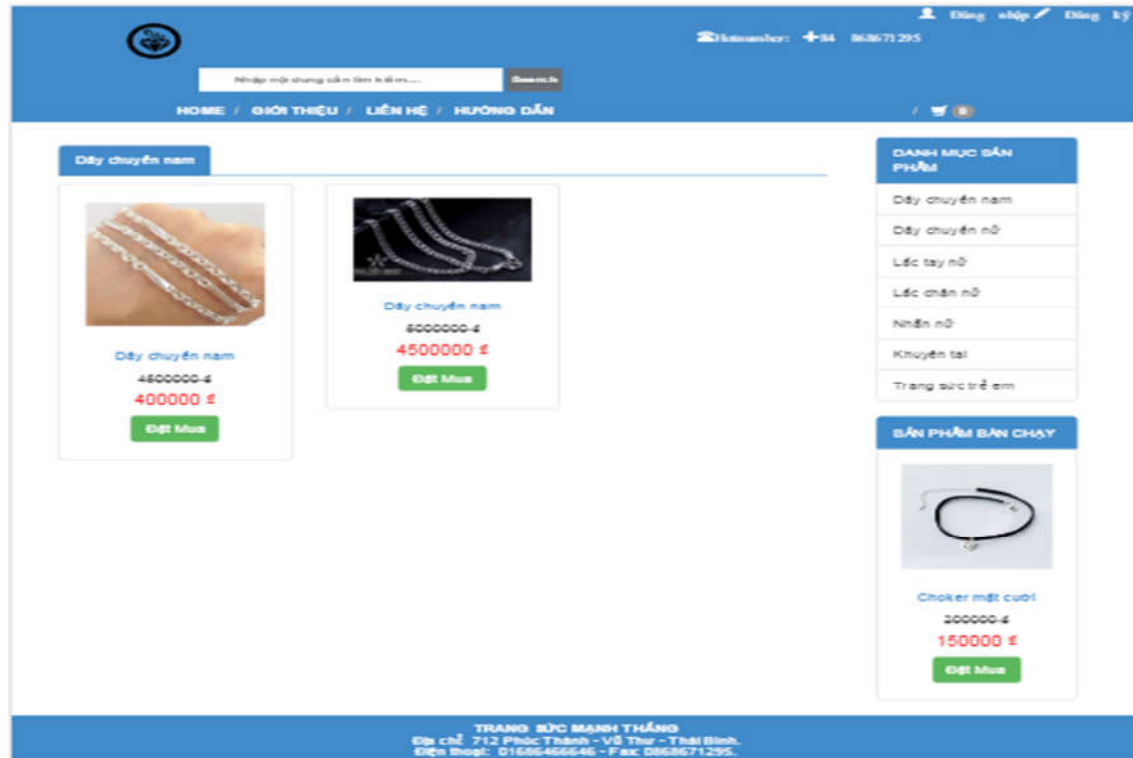
## 3. Giao diện trang đăng kí thành viên.



#### 4. Giao diện trang đăng nhập thành viên.



#### 5. Giao diện trang danh mục sản phẩm.





## 8. Giao diện trang thanh toán.

The screenshot shows the checkout page with the following elements:

- Header:** Search bar, user profile (Nguyễn Mạnh Thắng), and phone number (+84 868671295).
- Navigation:** HOME / GIỚI THIỆU / LIÊN HỆ / HƯỚNG DẪN.
- Progress Bar:** 1. ĐĂNG NHẬP, 2. ĐỊA CHỈ (active), 3. THANH TOÁN.
- Form:**
  - Date: 5/15/2017
  - Address: Giao hàng tận nơi...
  - Name: Nguyễn Mạnh Thắng
  - Phone: 0868671295
  - City: Thái bình
  - Button: Thanh toán
- Product List (DANH MỤC SẢN PHẨM):**
  - Dây chuyền nam
  - Dây chuyền nữ
  - Lắc tay nữ
  - Lắc chân nữ
  - Nhẫn nữ
  - Khuyên tai
  - Trang sức trẻ em
- Product Image (SẢN PHẨM BÁN CHẠY):** A necklace.

The screenshot shows the checkout page with the following elements:

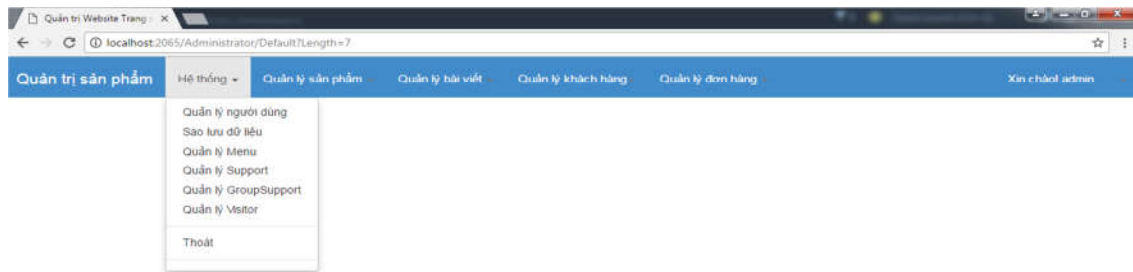
- Header:** Search bar, user profile (Nguyễn Mạnh Thắng), and phone number (+84 868671295).
- Navigation:** HOME / GIỚI THIỆU / LIÊN HỆ / HƯỚNG DẪN.
- Progress Bar:** 1. ĐĂNG NHẬP, 2. ĐỊA CHỈ, 3. THANH TOÁN (active).
- Payment Methods (Hình thức thanh toán):**
  - Thanh toán trực tiếp
  - Thanh toán bằng chuyển khoản
  - Thanh toán bằng thẻ Master card
  - Button: Đặt hàng
- Order Details (Thông tin người đặt):**
  - Tên người đặt: Nguyễn Mạnh Thắng
  - Địa chỉ người đặt: Thái bình
  - Điện thoại: 086 867 1295
- Receiver Details (Thông tin người nhận):**
  - Tên người nhận: Nguyễn Mạnh Thắng
  - Địa chỉ người nhận: Thái bình
  - Điện thoại: 086 867 1295
  - Yêu cầu: Giao hàng tận nơi...
  - Ngày giao hàng: 5/15/2017 12:00:00 AM
- Order Summary (Thông tin giỏ hàng):**

Tên sản phẩm	Số lượng	Đơn giá	Thành Tiền
Choker mặt cười	1	150000	150000
Dây chuyền nam	1	400000	400000
- Product Summary (SẢN PHẨM BÁN CHẠY):**
  - Choker mặt cười
  - 200000đ
  - 150000đ
  - Button: Đặt Mua

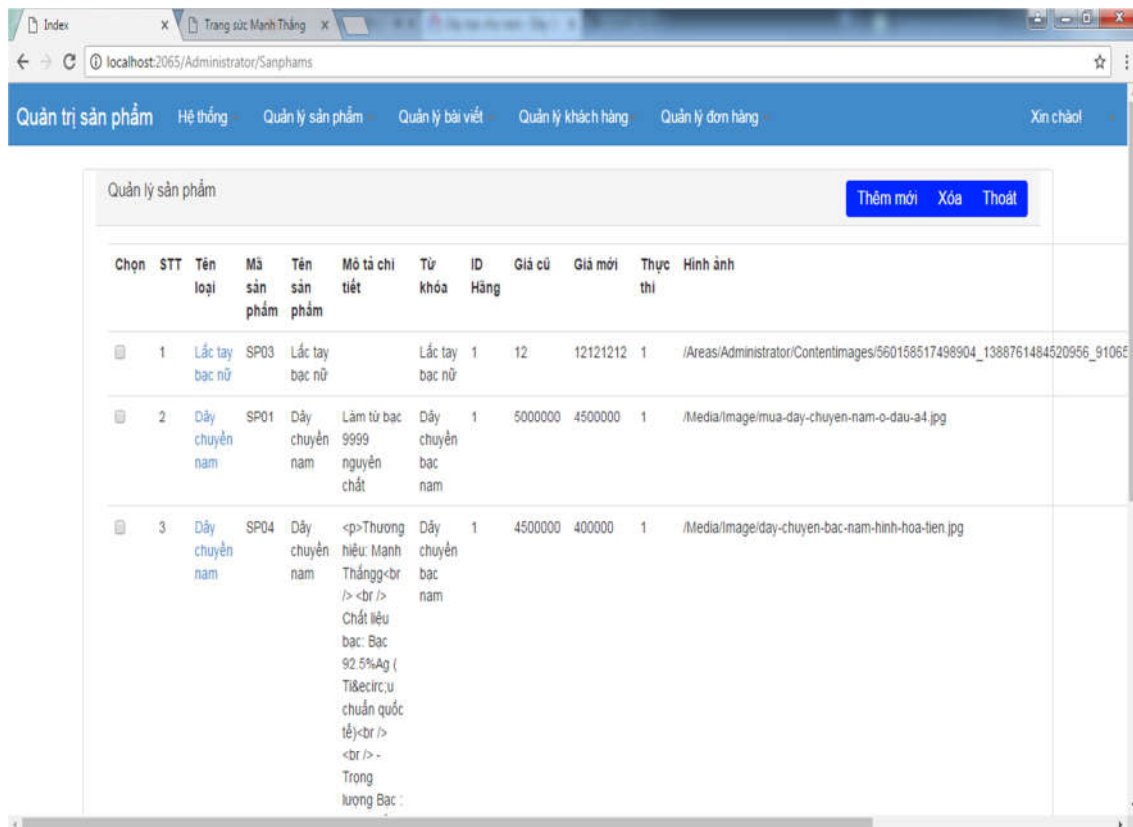


## II. THIẾT KẾ GIAO DIỆN TRANG QUẢN TRỊ.

### 1. Giao diện trang quản trị.



### 2. Giao diện trang danh sách sản phẩm.



### 3. Giao diện trang thêm mới sản phẩm.

Quản trị sản phẩm | Hệ thống | Quản lý sản phẩm | Quản lý bài viết | Quản lý khách hàng | Quản lý đơn hàng | Xin chào!

#### Thêm sản phẩm mới

Mã sản phẩm:

IdLoại:

Tên sản phẩm:

Model:

Mô tả ngắn: 

Source | | Styles | Format | Font | Size | | ?

Mô tả chi tiết: 

Source | | Styles | Format | Font | Size | | ?

### 4. Giao diện trang sửa thông tin sản phẩm.

Quản trị sản phẩm | Hệ thống | Quản lý sản phẩm | Quản lý bài viết | Quản lý khách hàng | Quản lý đơn hàng | Xin chào!

#### Sửa thông tin sản phẩm

Mã sản phẩm:

IdLoại:

Tên sản phẩm:

Model:

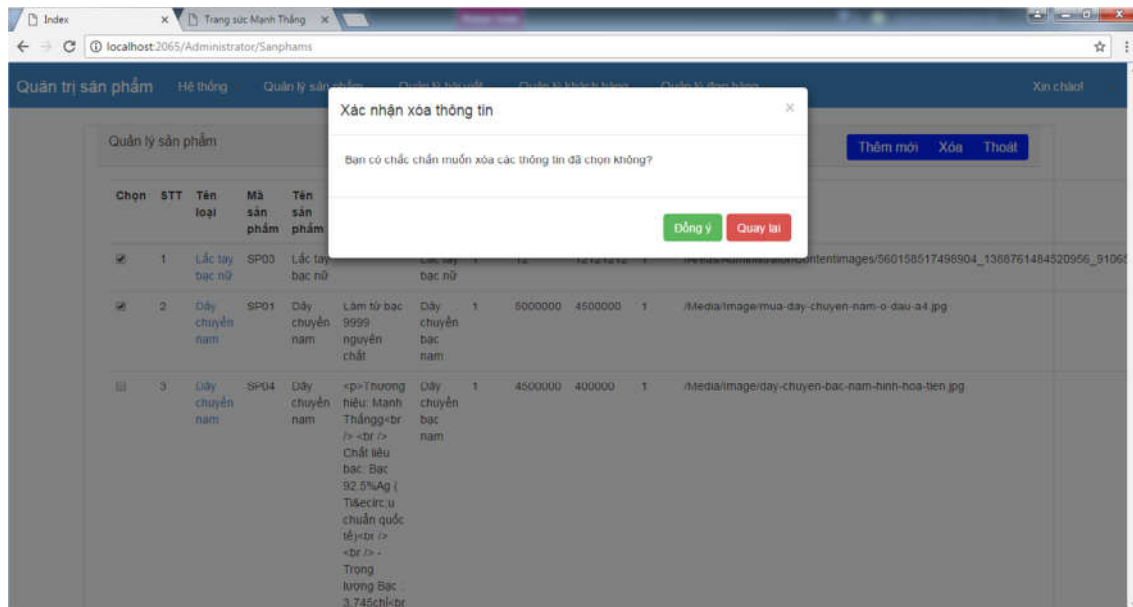
Mô tả ngắn: 

Source | | Styles | Format | Font | Size | | ?

Lắc tay bạc nữ

javascript:void(Align Left)

## 5. Giao diện trang xóa sản phẩm.



### **Yêu cầu phần mềm.**

Để cài đặt chương trình, yêu cầu:

- Máy tính cài Window XP trở lên.
- Máy tính cài SQL 2008
- Máy tính cài Visual Studio 2015 trở lên.
- Máy tính cài Crystal Report theo phiên bản của Visual Studio.
- Bộ phông chữ chuẩn Vietkey 2000 hoặc Unikey.
- Phần mềm Microsoft Office.

## KẾT LUẬN

Sau thời gian học tập, tìm hiểu và nghiên cứu cùng với sự hướng dẫn tận tình của các thầy cô giáo trong bộ môn, đặc biệt là thầy Nguyễn Thế Vinh em đã hoàn thành đề tài. Kết quả thu được có ý nghĩa rất quan trọng là bản tổng kết lại kiến thức về các môn học của em trong quá trình học tập.

Trong quá trình thực hiện đề tài đòi hỏi sự tái hiện, vận dụng kiến thức đã được học và thu thập thêm những kiến thức mới trong các tài liệu để tổng hợp, chọn lọc cho những phương pháp tối ưu. Qua đó em thu được kết quả nhất định về các mặt kiến thức, kỹ năng và thái độ.

+ *Kiến thức* : Đã hệ thống lại kiến thức đã học về phân tích thiết kế hệ thống, cơ sở dữ liệu, hệ quản trị cơ sở dữ liệu và bổ sung kiến thức mới. Nhờ đó, em có thể đi sâu vào kiến thức đã học, có vai trò quyết định hoạt động nghề nghiệp sau này.

+ *Kỹ năng* : Đã hình thành được kỹ năng cơ bản về thiết kế chương trình và kỹ năng lập trình. Kỹ năng thực hiện và trình bày báo cáo. Ngoài ra còn hình thành kỹ năng lựa chọn, tìm hiểu phân tích những tài liệu liên quan để từ đó bổ sung kiến thức phục vụ cho quá trình học tập.

+ *Thái độ* : Có thái độ học tập, làm việc nghiêm túc, độc lập và tự giác theo sự hướng dẫn của giáo viên, làm việc tập trung có trách nhiệm trong công việc. Có ý thức trong việc tìm hiểu, nghiên cứu tài liệu để thực hiện đề tài.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

STT	Người biên soạn	Tên tài liệu	Nhà xuất bản	Năm xuất bản
1	Phạm Hùng Phú	Giáo trình nhập môn Cơ sở dữ liệu quan hệ	Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định	2012
2	Phạm Hùng Phú	Phân tích thiết kế hệ thống thông tin quản lý	Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định	2012
3	Nguyễn Văn Ba	Phân tích thiết kế thông tin	Đại học quốc gia Hà nội	2002
4	Thạc Bình Cường	Phân tích thiết kế hệ thống thông tin	Khoa học và Kỹ thuật	2008
5	Đỗ Xuân Lôi	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Khoa học và Kỹ thuật	2009